

Số: 991/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 27 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng
hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập từ hạng
II lên hạng I; từ hạng III lên hạng II Phường Hải Dương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Luật Viên chức năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của
Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026
của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; số
142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền
của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục
và Đào tạo;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25/5/2007 của Bộ Nội vụ hướng
dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức;*

*Căn cứ các Thông tư: Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT; Thông tư số
02/2021/TT-BGDĐT; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 04/2021/TT-
BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định mã số, tiêu
chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong
các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập; Thông tư số 08/2023/TT-
BGDĐT ngày 14/4/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số
01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-
BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn
chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ
sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;*

*Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố: số 62/2022/QĐ-
UBND ngày 02/11/2022 ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ
máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập
thuộc thành phố Hải Phòng; số 36/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 ban hành
Quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý tổ
chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp
công lập thuộc thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số
62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022;*

*Căn cứ Công văn số 2108/UBND-NVKTGS ngày 08/8/2025 của UBND thành
phố về việc thực hiện một số nội dung phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý*

viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng sau khi hợp nhất; Công văn 7452/SNV-CCVC ngày 22/9/2025 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng sau hợp nhất;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-UBND ngày 10/7/2026 của UBND phường Hải Dương về việc phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập từ hạng II lên hạng I; từ hạng III lên hạng II Phường Hải Dương;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm và xếp lương đối với 17 (mười bảy) viên chức ngành giáo dục và đào tạo thuộc UBND Phường Hải Dương đã trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập từ hạng II lên hạng I, từ hạng III lên hạng II Phường Hải Dương, cụ thể:

1. Bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng I (V.07.02.24): 01 người;
2. Bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (V.07.02.25): 02 người;
3. Bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng I (V.07.03.27): 04 người;
4. Bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II (V.07.03.28): 09 người;
5. Bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng I (V.07.04.30): 01 người.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2: Thời gian bổ nhiệm vào hạng và xếp lương đối với viên chức trúng tuyển từ ngày 01/8/2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND; Trưởng các phòng: Văn hóa - Xã hội; Kinh tế; Hiệu trưởng các Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở thuộc UBND Phường Hải Dương; các cơ quan, đơn vị liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- TT Đảng ủy;
- CT; PCT UBND phường (bà Thủy);
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thanh Vân

UBND PHƯỜNG HẢI DƯƠNG

DANH SÁCH XẾP LƯƠNG ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
GIÁO VIÊN MẦM NON TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II, TỪ HẠNG II LÊN HẠNG I PHƯỜNG HẢI DƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số: 991/QĐ-UBND ngày 27/7/2026 của UBND phường Hải Dương)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị công tác	Hạng CDNN hiện giữ	Mã số CDNN hiện giữ	Mức lương hiện hưởng			Hạng CDNN bổ nhiệm	Mã số CDNN bổ nhiệm	Mức lương mới				Ghi chú
		Nam	Nữ					Bậc	Hệ số	Thời gian tính nâng lương lần sau			Bậc	Hệ số	Thời gian hưởng lương mới	Thời gian tính nâng lương lần sau	
1	Đỗ Thị Việt		24/01/1975	Giáo viên	Trường MN Ngọc Châu	Giáo viên mầm non hạng II	V.07.02.25	9	4.98	01/07/2024	Giáo viên mầm non hạng I	V.07.02.24	4	5.02	01/08/2026	01/07/2024	
2	Tiêu Thị Xuân Thiết		11/02/1994	Giáo viên	Trường MN Quang Trung	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	4	3.03	01/02/2024	Giáo viên mầm non hạng II	V.07.02.25	4	3.33	01/08/2026	01/02/2024	
3	Hoàng Thị Trang		15/08/1995	Giáo viên	Trường MN Quang Trung	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	3	2.72	01/11/2023	Giáo viên mầm non hạng II	V.07.02.25	3	3.00	01/08/2026	01/11/2023	

UBND PHƯỜNG HẢI DƯƠNG

DANH SÁCH XẾP LƯƠNG ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
GIÁO VIÊN TIỂU HỌC TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II, TỪ HẠNG II LÊN HẠNG I PHƯỜNG HẢI DƯƠNG
(Kèm theo Quyết định số: 991/QĐ-UBND ngày 27/07/2026 của UBND Phường Hải Dương)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị công tác	Hạng CDNN hiện giữ	Mã số CDNN hiện giữ	Mức lương hiện hưởng			Hạng CDNN bổ nhiệm	Mã số CDNN bổ nhiệm	Mức lương mới				Ghi chú
		Nam	Nữ					Bậc	Hệ số	Thời gian tính nâng lương lần sau			Bậc	Hệ số	Thời gian hưởng lương mới	Thời gian tính nâng lương lần sau	
1	Nguyễn Thị Uyên		28/10/1971	Phó Hiệu trưởng	Trường TH Nhị Châu	Giáo viên tiểu học hạng II	V.07.03.28	5	5.36	01/11/2023	Giáo viên tiểu học hạng I	V.070.03.27	4	5.42	01/08/2026	01/11/2023	
2	Nguyễn Thị Hiền		04/10/1980	Giáo viên	Trường TH Nhị Châu	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	7	4.32	01/7/2023	Giáo viên tiểu học hạng II	V.07.03.28	2	4.34	01/08/2026	01/7/2023	
3	Nguyễn Thị Xuân		29/01/1990	Giáo viên	Trường TH Nhị Châu	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	2	2.67	01/01/2026	Giáo viên tiểu học hạng II	V.07.03.28	1	4.00	01/08/2026	01/08/2026	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị công tác	Hạng CDNN hiện giữ	Mã số CDNN hiện giữ	Mức lương hiện hưởng			Hạng CDNN bổ nhiệm	Mã số CDNN bổ nhiệm	Mức lương mới				Ghi chú
		Nam	Nữ					Bậc	Hệ số	Thời gian tính năng lương lần sau			Bậc	Hệ số	Thời gian hưởng lương mới	Thời gian tính năng lương lần sau	
4	Nguyễn Thị Thu Hương		24/07/1977	Giáo viên	Trường TH Ngọc Châu	Giáo viên tiểu học hạng II	V.07.03.28	1	4.00	01/11/2023	Giáo viên tiểu học hạng I	V.07.03.27	1	4.40	01/08/2026	01/08/2026	
5	Nguyễn Thị Thu Làn		01/09/1979	Giáo viên	Trường TH Ngọc Châu	Giáo viên tiểu học hạng II	V.07.03.28	3	4.68	01/03/2025	Giáo viên tiểu học hạng I	V.07.03.27	2	4.74	01/08/2026	01/03/2025	
6	Phạm Thị Huệ		16/04/1987	Giáo viên	Trường TH Ngọc Châu	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	3	3.00	01/09/2023	Giáo viên tiểu học hạng II	V.07.03.28	1	4.00	01/08/2026	01/08/2026	
7	Nguyễn Thị Hải Hà		24/09/1979	Giáo viên	Trường TH Ngọc Châu	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	3	3.00	01.02.2024	Giáo viên tiểu học hạng II	V.07.03.28	1	4.00	01/08/2026	01/08/2026	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị công tác	Hạng CDNN hiện giữ	Mã số CDNN hiện giữ	Mức lương hiện hưởng			Hạng CDNN bổ nhiệm	Mã số CDNN bổ nhiệm	Mức lương mới				Ghi chú
		Nam	Nữ					Bậc	Hệ số	Thời gian tính năng lương lần sau			Bậc	Hệ số	Thời gian hưởng lương mới	Thời gian tính năng lương lần sau	
8	Phạm Thị Minh Huệ		27/06/1975	Giáo viên (TTCM)	Trường TH Tô Hiệu	Giáo viên tiểu học hạng II	V.07.03.28	5	5.36	01/03/2025	Giáo viên tiểu học hạng I	V.07.03.27	4	5.42	01/08/2026	01/03/2025	
9	Trần Thị Toan		09/08/1978	Giáo viên	Trường TH Tô Hiệu	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	6	3.99	01/06/2025	Giáo viên tiểu học hạng II	V.07.03.28	1	4.00	01/08/2026	01/06/2025	
10	Nguyễn Thị Huyền Trang		04/08/1987	Giáo viên	Trường TH Tô Hiệu	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	5	3.66	01/11/2023	Giáo viên tiểu học hạng II	V.07.03.28	1	4.00	01/08/2026	01/08/2026	
11	Vũ Thị Bưởi		07/12/1984	Giáo viên	Trường TH Tô Hiệu	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	5	3.66	01/11/2023	Giáo viên tiểu học hạng II	V.07.03.28	1	4.00	01/08/2026	01/08/2026	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị công tác	Hạng CDNN hiện giữ	Mã số CDNN hiện giữ	Mức lương hiện hưởng			Hạng CDNN bổ nhiệm	Mã số CDNN bổ nhiệm	Mức lương mới				Ghi chú
		Nam	Nữ					Bậc	Hệ số	Thời gian tính năng lương lần sau			Bậc	Hệ số	Thời gian hưởng lương mới	Thời gian tính năng lương lần sau	
12	Nguyễn Thị Mai		15/02/1993	Giáo viên (TPCM)	Trường TH Phú Lương	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	2	2.67	01/06/2025	Giáo viên tiểu học hạng II	V.07.03.28	1	4.00	01/08/2026	01/08/2026	
13	Phan Thị Phương Anh		20/11/1994	Giáo viên (TTCM)	Trường TH Phú Lương	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	4	3.33	01/03/2025	Giáo viên tiểu học hạng II	V.07.03.28	1	4.00	01/08/2026	01/08/2026	

UBND PHƯỜNG HẢI DƯƠNG

DANH SÁCH XẾP LƯƠNG ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ TỪ HẠNG II LÊN HẠNG I PHƯỜNG HẢI DƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số: 991/QĐ-UBND ngày 27/07/2026 của UBND Phường Hải Dương)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị công tác	Hạng CDNN hiện giữ	Mã số CDNN hiện giữ	Mức lương hiện hưởng			Hạng CDNN bổ nhiệm	Mã số CDNN bổ nhiệm	Mức lương mới				Ghi chú
		Nam	Nữ					Bậc	Hệ số	Thời gian tính nâng lương lần sau			Bậc	Hệ số	Thời gian hưởng lương mới	Thời gian tính nâng lương lần sau	
1	Nguyễn Thị Lý		26/08/1980	Giáo viên	Trường THCS Ngọc Châu	Giáo viên THCS hạng II	V.07.04.31	3	4.68	01/08/2024	Giáo viên THCS hạng I	V.07.04.30	2	4.74	01/08/2026	01/08/2024	